

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN K  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-ST  
Ngày 04-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lưu Thanh Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Đình Ngát

Bà Phan Thị Minh Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng

**- Đại diện Viện K sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Quốc Việt - K sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

**Hoàng Văn T**, sinh ngày 01/9/1967 tại Vĩnh Phúc. Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ1 (đã chết) và bà Trần Thị P1, sinh năm 1943; có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có; bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/3/2022 đến ngày 16/6/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng bảo lãnh; có mặt.

**- Bị hại:** Ông Châu Đ K, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Cẩm S1, sinh năm 1960; đều đã chết ngày 18/01/2022.

**- Đại diện hợp pháp cho bị hại:** Anh Phạm Tuấn C, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ 3 khu 4A, phường C1, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; có đơn xin xét xử vắng mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty Cổ phần Dịch vụ V; địa chỉ: Số 120 phố Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội. Đại diện theo ủy quyền của công ty do anh Đỗ Hải Đ, sinh năm 1976; nơi cư trú: Số 19B/380 T, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Đỗ Hải Đ, sinh năm 1976; nơi cư trú: Số 19B/380 T, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

*- Người làm chứng:*

1. Anh Trần Tuấn A; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn Đ; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 22 phút ngày 18/01/2022, Hoàng Văn T (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô biển K soát 88C-113.87 chở vợ chồng ông Châu Đ K và bà Nguyễn Thị Cẩm S từ thôn X, huyện V, tỉnh Hưng Yên ra đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng để về C, huyện C1, tỉnh Quảng Ninh từ nút giao thông huyện Y, tỉnh Hưng Yên. T điều khiển xe ô tô vào làn đường thứ 3 giáp với làn đường khẩn cấp của đường cao tốc với tốc độ khoảng 75 – 80km/h. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi T điều khiển xe ô tô đến khu vực km85 + 300 thuộc địa phận xã T, huyện K đã không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn nên đầu xe ô tô bên phải đã đâm vào phần phía sau bên trái của xe sơ mi rơ moóc biển K soát 29R-509.20 do anh Đỗ Hải Đ điều khiển đang dừng đỗ ở làn đường dừng khẩn cấp phía trước cùng chiều do bị thùng vỡ lốp xe bên trái làm ông K và bà Sinh bị tử vong trong cabin buồng lái, T bị thương cấp cứu tại bệnh viện V, xe ô tô tải và xe sơ mi rơ moóc bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm tử thi và kết luận giám định pháp y số 19 và 20/2022/GDPY ngày 21/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Ông Châu Đăng K đầu mặt biến dạng, sẹp theo chiều trước về sau và bẻ ra hai bên, bề mặt dính nhiều máu; ngực, bụng biến dạng bẻ sang hai bên; dập vỡ phức tạp xương hộp sọ và khối xương hàm mặt; dập gãy xương ức, xương cột sống ngực và nhiều xương sườn hai bên; dập vỡ xương cánh chậu hai bên, xương đùi và xương cẳng chân trái. Bà Nguyễn Thị Cẩm S vùng ngực bụng biến dạng, cẳng tay phải biến dạng bị dập gãy, gãy di lệch xương cột sống cổ đốt 3,4,5, dập gãy xương hàm trên và xương sống mũi; dập gãy xương ức và nhiều xương sườn hai

bên; gãy vỡ hai xương cẳng tay phải. Nguyên nhân chết của ông K và bà S là sốc do đa chấn thương.

T cấp cứu điều trị tại bệnh viện V Hải Phòng từ ngày 18/01/2022 đến ngày 20/01/2022 xin ra viện và không yêu cầu giám định thương tích. Đo nồng độ cồn của T là 0,000mg/ml.

Kết quả khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra tai nạn đã xác định: Đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng (hướng đi Hải Phòng) đoạn km85 + 300 thuộc địa phận xã T, huyện K là đường một chiều, được trải nhựa apphan bằng phẳng; đường rộng 15m được chia làm 04 làn đường, 03 làn phía Bắc mỗi làn rộng trung bình 3,7m có vạch sơn màu trắng đứt đoạn phân chia thành các làn đường; 01 làn phía Nam rộng 3,37m có vạch sơn liền màu trắng. Quanh khu vực hiện trường không phát hiện dấu vết cày xước, in hằn talon của bánh xe và không có hệ thống đèn đường chiếu sáng. Lấy mép đường phía Nam làm chuẩn. Xe đầu kéo biển K soát 30T-2457 kéo theo rơ moóc biển K soát 29R-509.20 đang dừng đỗ; đầu xe quay hướng Đông; trục bánh trước đầu tiên bên phải của xe đầu kéo cách mép đường 1,6m, cách mốc cố định 64m về phía Đông Bắc; trục bánh sau cùng bên phải của rơ moóc cách mép đường 2,2m, cách mốc cố định 57,5m về phía Đông Bắc; bánh đầu tiên bên trái của xe đầu kéo bị thùng vỡ lốp. Xe ô tô biển kiểm soát 88C-113.87 cửa thùng xe phía sau bị bung bật, đầu xe quay hướng Đông Nam; trục bánh trước bên phải cách mép đường 4,8m, trục bánh sau cùng bên phải cách mép đường 6,2m. Tại ghế phụ trong cabin xe có 02 tử thi mắc kẹt do cửa và khung xe áp sát, người ngồi bên ngoài là ông Châu Đăng K, người ngồi bên trong là bà Nguyễn Thị Cẩm S. Trên mặt đường tại vị trí đầu xe ô tô có nhiều mảnh kính nhựa, kim loại vỡ của xe nằm trong diện 4mx4,5m. Trên mặt đường phía sau rơ moóc biển K soát 29R-509.20 khoảng 15m có nhiều mảnh nhựa vỡ (dạng đèn, báo hiệu), pin tiểu nằm rải rác trong diện 3mx2,5m.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô đầu kéo biển K soát 30T-2157 và sơ mi rơ moóc biển K soát 29R-509.20: Góc bên trái phía sau sơ mi rơ moóc bám dính, dặt các mảnh thủy tinh màu xanh kích thước 300x250cm, bề mặt thủy tinh dặt trên sàn xe dính tạp chất màu đỏ kích thước 70x30cm. Góc trái cản sau rơ moóc bị cong gập, theo chiều từ sau về trước, bề mặt trượt xước mất sơn màu xanh và decal màu trắng bám dính tạp chất màu xanh dạng sơn. Chấn bunn hàng lớp phía cuối bên trái bị cong gập từ sau về trước, bề mặt trượt xước vết sơn màu xanh. Tại kim loại mất đèn phanh phía sau bên trái cong gập từ sau về trước, đèn báo phanh bị gãy vỡ khuyết nhựa. Mặt ngoài lớp ngoài cùng hàng lớp phía sau bên trái bị rách thùng cao su, vành xe liền kề bị cong vênh biến dạng theo chiều từ ngoài vào tâm. Mặt trong lớp phía trong hàng lớp cuối cùng bên trái bị rách thùng cao su. Tại kim loại phía trước, bắt nhíp phía sau cùng bên trái bị bung bật khỏi vị trí lắp ráp ban đầu. Lớp trước đầu tiên bên trái xe đầu kéo biển K soát 30T-2157 dập rách cao su (đường kính bánh 90cm).

Theo Công văn số 01 ngày 20/4/2022 của Công ty cổ phần thiết bị điện điện tử Bách khoa trả lời Cơ quan điều tra: Định vị Bách Khoa có cung cấp, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình cho phương tiện mang BKS 30T-2157 xác định: Từ hồi 17:23:50 ngày 18/01/2022 xe bắt đầu giảm tốc độ, đến 17:24:00 cùng ngày thì xe dừng lại.

Cơ quan điều tra đã thu giữ và yêu cầu giám định xác định nguyên nhân dẫn đến vỡ lốp xe bánh trước bên trái xe ô tô đầu kéo 30T-2157. Tại kết luận giám định số 606 ngày 11/02/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an: Không xác định được nguyên nhân dẫn đến lốp bánh trước bên trái xe ô tô đầu kéo bị rách vỡ. Tại Công văn số 1344 ngày 04/5/2022 của Cục đăng kiểm Việt Nam trả lời Cơ quan điều tra: Việc nổ lốp xe có nhiều nguyên nhân, do đó cục đăng kiểm Việt nam chưa đủ cơ sở, căn cứ để xác định nguyên nhân dẫn đến nổ lốp xe đầu kéo 30T-2157.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển K soát 88C-113.87: Toàn bộ phần đầu xe phía bên phải bị dòn nén, xô lệch kim loại theo chiều từ trước về sau, từ phải qua trái kích thước 310x250cm. Ốp kim loại cản trước bung bật khỏi vị trí lắp ráp, bề mặt trượt xước mất sơn màu xanh, bám dính tạp chất màu đen dạng cao su kích thước 190x30cm. Khung kim loại phía bên trong, đầu bên phải bị cong gập theo chiều từ trước về sau, bề mặt trượt xước mất sơn màu đen, bám dính tạp chất đen dạng cao su, màu xanh dạng sơn. Toàn bộ kính chắn gió phía trước và kính chắn gió cửa xe hai bên bị vỡ khuyết; cửa xe bên phải bị dòn ép kim loại, hiện trạng bị cắt rời trong khi cứu hộ. Lách bên phải thùng chở hàng phía sau bị móp méo cong vênh theo chiều từ trước về sau.

Cơ quan điều tra yêu cầu giám định đối với dấu vết va chạm giữa hai phương tiện. Tại kết luận giám định số 39/KL-KTHS ngày 10/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Dấu vết cong gập kim loại theo chiều từ trước về sau, mặt ngoài trượt xước mất sơn màu xanh và màu đen tại cạnh phải (bên phụ) cản trước xe ô tô BKS 88C-113.87 phù hợp với dấu vết dập rách cao su, cong vênh biến dạng kim loại theo chiều từ ngoài vào tâm, bề mặt bám dính tạp chất màu xanh, màu đen (dạng sơn) tại lớp ngoài cùng bên trái hàng lớp sau cùng sơ mi rơ mooc BKS 29R-509.20 kéo phía sau xe ô tô BKS 30T-2157. Dấu vết va chạm này được hình thành khi xe ô tô BKS 88C-113.87 chuyển động cùng chiều va chạm với sơ mi rơ mooc BKS 29R-509.20 kéo phía sau xe ô tô BKS 30T-2157.

Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo T đã bồi thường đầy đủ cho gia đình ông K, bà Sinh số tiền 300.000.000 đồng. Đại diện gia đình ông K, bà Sinh không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo T.

Tài sản của Công ty Cổ phần Dịch vụ V là xe ô tô đầu kéo biển K soát 30T-2157 và sơ mi rơ moóc biển K soát 29R-509.20. Trong đó sơ mi rơ moóc bị hư hỏng được Hội đồng định giá tài sản kết luận giá trị thiệt hại là 7.290.000 đồng.

Nay Công ty và anh Đỗ Hải Đ đã nhận lại đầy đủ tài sản, không yêu cầu đề nghị gì về thiệt hại tài sản bị hư hỏng đối với bị cáo T.

01 xe ô tô biển K soát 88C-113.87 của Hoàng Văn T là chủ sở hữu bị thiệt hại được Hội đồng định giá tài sản kết luận giá trị thiệt hại là 96.236.400 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe ô tô biển kiểm soát 88C-113.87 thuộc quyền sở hữu của Hoàng Văn T, 01 chứng nhận Đ ký xe ô tô biển kiểm soát 88C-113.87, 01 giấy chứng nhận K định an toàn kỹ thuật xe ô tô biển kiểm soát 88C-113.87, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của chủ xe ô tô biển kiểm soát 88C-113.87, 01 giấy phép lái xe ô tô số 260119268175 ngày 08/7/2021 mang tên Hoàng Văn T. 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 30T-2157 và sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 29R-509.20, 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 30T-2157; 01 chứng nhận đăng ký rơ moóc, sơ mi moóc biển K soát 29R-509.20; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô biển kiểm soát 30T-2157; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật rơ moóc biển kiểm soát 29R-509.20; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 310095003892 ngày 16/4/2009 mang tên Đỗ Hải Đ và một số mảnh nhựa vỡ thu được tại hiện trường. Cơ quan điều tra đã xác minh trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Hoàng Văn T, trả lại cho Công ty Cổ phần Dịch vụ V và anh Đỗ Hải Đ. Còn lại 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Hoàng Văn T chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện K để xử lý theo vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKSKT ngày 14/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận tội: Khoảng 17 giờ 22 phút ngày 18/01/2022, T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 88C-113.87 (có giấy phép lái xe theo quy định) chở vợ chồng ông Châu Đăng K và bà Nguyễn Thị Cẩm S từ X, huyện V, Hưng Yên ra đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng để về C, huyện C1, Quảng Ninh đi vào nút giao thông huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Bà S ngồi phía trong, ông K ngồi phía ngoài bên ghế phụ trong cabin. T điều khiển xe ô tô vào làn đường thứ 3 giáp với làn đường khẩn cấp của đường cao tốc với tốc độ khoảng 75 – 80km/h. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực km85 + 300 thuộc địa phận xã T, huyện K; lúc này trời tối, do làn đường ngược chiều có đèn pha chiếu sáng làm cho T bị lóa mắt hạn chế tầm nhìn nên không phát hiện ra xe ô tô đầu kéo kéo theo rơ moóc ở phía trước cùng chiều khoảng 50m đang di chuyển hay dừng đỗ. Khi xe ô tô của T điều khiển cách xe ô tô đầu kéo rơ moóc khoảng 7 – 8m thì T mới phát hiện là xe ô tô đầu kéo rơ moóc đang dừng đỗ ở làn đường khẩn cấp, đã đánh lái ra làn ngoài bên trái nhưng không kịp nên đầu xe ô tô phía

bên phải của T đã đâm vào phần phía sau bên trái của sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 29R-509.20. Đầu xe ô tô tải của T bị bẹp méo biến dạng ép sát người ông K, bà S làm ông K, bà S bị chết tại chỗ; còn T bị bất tỉnh và được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện V Hải Phòng, nhưng không yêu cầu giám định thương tích. Khi lái xe T đã không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn nên đầu xe ô tô bên phải đã đâm vào phần phía sau bên trái của xe sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 29R-509.20 do anh Đỗ Hải Đ điều khiển đang dừng đỗ ở làn đường dừng khẩn cấp phía trước cùng chiều (do bị thùng vỡ lốp xe bên trái) làm ông K và bà S bị tử vong trong cabin buồng lái, T bị thương cấp cứu tại bệnh viện V, xe ô tô tải và xe sơ mi rơ moóc bị hư hỏng.

Tại Cơ quan điều tra anh Phạm Tuấn C khai: Anh là con rể của ông K và bà S. Các con đẻ của ông K và bà Sinh đã cùng thống nhất ủy quyền cho anh đại diện tham gia tố tụng tại các cơ quan tiến hành tố tụng. Sáng ngày 18/01/2022, ông K và bà Sinh thuê anh Hoàng Văn T lái xe ô tô tải biển kiểm soát 88C-113.87 chở đến xã X, huyện V, Hưng Yên để mua cây cảnh mang về xã C, huyện C1, Quảng Ninh. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì gia đình nhận được điện thoại của người dân thông báo việc ông K, bà Sinh bị tai nạn giao thông và bị tử vong tại km85 + 300 trên đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng khu vực xã T, huyện K. Sau đó gia đình anh đã có mặt tại hiện trường vụ tai nạn thấy các lực lượng chức năng đang làm các thủ tục khám nghiệm, thu giữ vật chứng và bàn giao tử thi của ông K, bà Sinh cho gia đình mang về mai táng theo quy định. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo T và gia đình đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho gia đình anh số tiền 300.000.000 đồng. Nay gia đình anh không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Tại Cơ quan điều tra Công ty Cổ phần Dịch vụ V và anh Đỗ Hải Đ khai: Anh Đ là lái xe ô tô đầu kéo của công ty, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/01/2022, anh điều khiển xe ô tô đầu kéo biển K soát 30T-2157 và sơ mi moóc biển K soát 29R-509.20 chở các kết cấu bằng thép đi ở làn số 3 đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng theo hướng từ Hà Nội về Hải Phòng với tốc độ 60km/h. Khi đi đến khu vực km85 + 300 thuộc địa phận xã T, huyện K thì bất ngờ lốp xe bên trái phần đầu xe kéo bị nổ nên đã điều khiển xe sang làn đường dừng xe khẩn cấp và dừng hẳn xe lại, đầu xe đã dừng gần hết ở làn đường khẩn cấp; phần rơ moóc phía sau một nửa ở làn đường khẩn cấp, 01 nửa ở làn đường xe chạy. Anh xuống xe lấy các thiết bị như đèn cảnh báo, tấm phản quang, bật 03 đèn cảnh báo phía sau dọc theo bên trái rơ moóc xuống, mỗi đèn cách nhau 7m và đặt tấm phản quang màu đỏ ở giữa 02 đèn cảnh báo; đặt ở giữa rơ moóc phía sau 01 đèn pin bật chế độ nháy để báo hiệu cho các xe ô tô phía sau tránh. Sau đó anh gọi điện thoại cho trung tâm cứu hộ đến giúp. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày khi anh đang ngồi trên ca bin xe đầu kéo chờ cứu hộ thì nghe thấy tiếng va chạm rất mạnh vào phần đuôi xe rơ moóc,

quan sát qua gương chiếu hậu anh thấy đầu xe ô tô tải màu xanh đâm vào phía bên trái rơ moóc bị bóp méo biến dạng, kính chắn gió phía trước bị vỡ hoàn toàn. Anh mở cửa xe đi xuống về phía xe ô tô bị tai nạn thấy phần ghế phụ lái bên phải đâm vào phần bên trái rơ moóc, nóc xe bị bung lên; anh dùng đèn pin soi vào đầu xe ô tô tải thấy bên ghế phụ lái bên phải có 02 người một nam, một nữ bị bất tỉnh, máu chảy nhiều trên mặt (sau này mới biết là ông K và bà S), T lái xe ô tô tải và anh đã gọi điện cho trung tâm cứu hộ đến giúp. Sau đó anh được người nhà đưa lên công an huyện trình báo sự việc. Nay công ty và anh đã nhận lại đầy đủ tài sản và các giấy tờ liên quan bị thu giữ. Về thiệt hại hư hỏng của sơ mi rơ moóc công ty và anh không yêu cầu đề nghị gì đối với bị cáo T.

Tại Cơ quan điều tra, anh Trần Tuấn Anh và Nguyễn Văn Đạt thống nhất khai: Hai anh là nhân viên tuần đường thuộc trạm thu phí 353 ở phường H, quận D, Hải Phòng. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/01/2022, khi hai anh đang trực tại trạm thu phí thì nhận được điện thoại thông báo có vụ tai nạn giao thông tại km85 + 300 trên đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng khu vực xã T, huyện K. Các anh chuẩn bị dụng cụ và đi xe ô tô chuyên dụng lập tức đi đến hiện trường vụ tai nạn thấy 01 xe ô tô tải màu xanh biển K soát 88C-113.87 đầu xe đâm vào phía đuôi bên trái của rơ moóc xe ô tô đầu kéo biển K soát 30T-2157 đang dừng đỗ tại làn dừng khẩn cấp. Phần phía sau rơ moóc; một nửa đỗ ở làn đường số 3, một nửa ở làn dừng khẩn cấp, cách đuôi xe rơ moóc khoảng 30m có 02 đèn cảnh báo (01 đèn ở làn đường số 3, 01 đèn ở làn đường dừng đỗ khẩn cấp); cách đèn cảnh báo khoảng 70m là các xác vỏ lốp bằng cao su, có 01 người nam giới đứng ở đầu xe kéo rơ moóc đang gọi điện thoại; 01 người nam giới đứng ở làn đường dừng khẩn cấp cũng đang gọi điện thoại (người lái xe ô tô tải). Các anh cùng người lái xe ô tô tải đến cabin xe ô tô tải K tra thì phát hiện có 02 người (01 nam, 01 nữ) đã tử vong. Sau đó, các anh tiếp tục công việc bên ngoài để đảm bảo an toàn giao thông và phân làn cảnh báo đợi lực lượng chức năng đến hiện trường làm nhiệm vụ giải quyết vụ việc tai nạn giao thông.

Sau quá trình xét hỏi, đánh giá tính chất của vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào các điểm đ khoản 2, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Hoàng Văn T mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 60 tháng.

Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả đầy đủ theo yêu cầu của gia đình bị hại số tiền 300.000.000 đồng. Sơ mi rơ moóc biển K soát 29R-509.20 của Công ty Cổ phần Dịch vụ V bị hư hỏng được xác định giá trị là 7.290.000 đồng. Nay đại diện hợp pháp của bị hại; Công ty Cổ phần Dịch vụ V và anh Đ đều không yêu cầu đề nghị gì thêm, nên không đặt ra trách nhiệm cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Trả lại cho bị cáo T 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 260119268175 ngày 08/7/2021 mang tên Hoàng Văn T, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, bị cáo thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, K sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường nơi xảy ra vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm tử thi, dấu vết phương tiện, kết luận giám định pháp y, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản, lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/01/2022, Hoàng Văn T đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển K soát 88C-113.87 chở ông Châu Đăng K và bà Nguyễn Thị Cẩm S ngồi ở ghế phụ trong cabin tham gia giao thông trên đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng tại làn đường số 3 theo hướng về C1, Quảng Ninh. Khi đi đến km85 +



300 thuộc địa phận xã T, huyện K, T đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn với các xe liền phía trước nên đã đâm vào phía sau sơ mi rơ moóc biển K soát 29R-509.20 của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 30T-2157 do anh Đỗ Hải Đ điều khiển đang dừng đỗ tại làn đường dừng khẩn cấp phía trước cùng chiều làm ông K và bà Sinh bị chết. Hành vi của Hoàng Văn T đã vi phạm các quy định tại khoản 1 Điều 12; khoản 2 Điều 26 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 11 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Như vậy, hành vi của bị cáo Hoàng Văn T đã thỏa mãn cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng, tính mạng của công dân, tài sản của doanh nghiệp. Cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo, đồng thời đề phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả đầy đủ theo yêu cầu của đại diện hợp pháp bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng. Tại giai đoạn điều tra và giai đoạn xét xử, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo tham gia trong quân đội được hưởng trợ cấp một lần, gia đình bị cáo có đơn bảo lãnh được chính quyền xác nhận. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, ông K và bà Sinh đều bị chết. Tổng chi phí và mai táng phí là 300.000.000 đồng. Giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong số tiền trên. Nay đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu đề nghị gì thêm. Công ty Cổ phần Dịch vụ V và anh Đ đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường sửa chữa sơ mi rơ moóc biển K soát 29R-509.20 và tiền công khi anh Đ phải nghỉ việc. Xét sự thỏa thuận thống nhất của các bên là tự nguyện được chấp nhận, nên không đặt ra trách nhiệm cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 260119268175 ngày 08/7/2021 mang tên Hoàng Văn T; cần trả lại cho bị cáo T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Hoàng Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo T cho UBND xã Đức Bác, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự như sau: Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó. Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của UBND cấp xã, trường hợp không đồng ý thì UBND cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của UBND cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, UBND cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho UBND cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan. Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc được thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này. Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.”

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 260119268175 ngày 08/7/2021 mang tên Hoàng Văn T cho bị cáo T (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- THA hình sự + PC 10 + PV 06
- Chi cục THADS + Sở Tư pháp;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại;
- UBND xã Ngũ Phúc, huyện K;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lưu Thanh Huyền**